

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2016/NQ-HĐND

Thuận An, ngày 29 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của HĐND thị xã Thuận An
khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỶ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực HĐND thị xã tại Tờ trình số 30/TTr-HĐND ngày 25/7/2016 về ban hành Quy chế hoạt động của HĐND thị xã Thuận An khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Công văn số 663/TP-TH ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Phòng Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết HĐND kỳ họp thứ 2 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của HĐND thị xã Thuận An khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND thị xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động HĐND thị xã khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND thị xã có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế hoạt động này.

Nghị quyết này đã được HĐND thị xã khóa XI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Đã ký: Nguyễn Phương Linh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND
ngày 29/7/2016 của Hội đồng nhân dân thị xã Thuận An)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

**Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND THỊ XÃ**

Điều 2. Thường trực HĐND gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Trưởng các ban Hội đồng nhân dân do Hội đồng nhân dân bầu ra tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân thị xã khoá XI, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật đến khi Hội đồng nhân dân thị xã khoá mới bầu ra Thường trực Hội đồng nhân dân.

1. Nhiệm vụ chung

Thường trực HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại điều 104, 105, 106, 107 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn và trách nhiệm chủ yếu

Triệu tập và Chủ tọa các kỳ họp.

Đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết của HĐND thị xã và thi hành pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

Điều hòa, phối hợp, phân công hoạt động các Ban của HĐND thị xã.

Chỉ đạo, hướng dẫn Tổ đại biểu và đại biểu HĐND hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

Chỉ đạo tổ chức cho đại biểu HĐND thị xã tiếp công dân, tiếp xúc cử tri.

Phối hợp với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã tổ chức tiếp xúc cử tri, chuẩn bị và tổ chức kỳ họp; triển khai nghị quyết của HĐND thị xã và pháp luật nhà nước ở địa phương; cho ý kiến những vấn đề UBND và các ngành trình HĐND thị xã giữa hai kỳ họp thuộc thẩm quyền hoặc HĐND thị xã ủy quyền và báo cáo tại kỳ họp gần nhất.

Chương III
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH,
CÁC PHÓ CHỦ TỊCH, CÁC THÀNH VIÊN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân

Chỉ đạo hoạt động của Thường trực HĐND, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Thị uỷ về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân về mọi hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Chỉ đạo việc thể chế hóa chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, của Thị ủy, chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ và hàng năm.

Tham gia chủ tọa các kỳ họp, chủ trì các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân; các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân, lãnh đạo các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân để bảo đảm hoạt động thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân giữa 2 kỳ họp theo luật định.

Phụ trách chung và tổ chức bộ máy của Hội đồng nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật. Ký các văn bản của Hội đồng nhân dân thị xã gửi cơ quan của Tỉnh: đề án, tờ trình, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã; các quyết định phê chuẩn kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân các xã – phường.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân – UVBTV

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã phân công, chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chủ trì việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân thị xã, các cơ quan nhà nước khác ở địa phương trong việc thực thi pháp luật và nghị quyết Hội đồng nhân dân. Tham gia chủ tọa các kỳ họp, chủ trì các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân phân công. Giúp Thường trực HĐND thị xã triển khai công tác đối với lĩnh vực kinh tế - xã hội, Văn phòng HĐND – UBND.

Chỉ đạo điều hoà, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã và tổ chức thực hiện.

Điều hành hoạt động thường xuyên bộ máy chuyên trách của Hội đồng nhân dân thị xã. Chủ trì các phiên họp giao ban trong nội bộ cơ quan. Ký các văn bản điều hành, các văn bản được Chủ tịch giao.

Theo dõi giải quyết chính sách cho Đại biểu HĐND và cán bộ, công chức tham mưu giúp việc cho Thường trực HĐND.

Giữ mối quan hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh, Thị ủy, UBND, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

Thường xuyên liên hệ với Chủ tịch HĐND thị xã, báo cáo hoặc xin ý kiến triển khai các hoạt động theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐND.

Thay mặt Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khi vắng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân – TUV

Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, tham gia chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã.

Trực và xử lý công việc hàng ngày của Thường trực HĐND thị xã.

Phụ trách và đôn đốc việc xây dựng nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân đưa ra thảo luận tại cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các Ban của Hội đồng nhân dân.

Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri, tổ đại biểu HĐND qua tiếp xúc cử tri và báo cáo tại các kỳ họp hoặc chuyển đến các cơ quan hữu quan giải quyết.

Giúp Thường trực HĐND thị xã triển khai công tác đối với lĩnh vực pháp chế.

Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật và kịp thời phản ánh với lãnh đạo HĐND thị xã về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã - phường.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân

Chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân;

Chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công;

Tham gia các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Chương IV **CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 7. Hội đồng nhân dân thị xã có 02 Ban: Ban Kinh tế - xã hội và Ban Pháp chế. Mỗi Ban có Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 05 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Điều 8. Các Ban HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Mục I chương IV từ Điều 108, 109, 110, 111) của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Giữa các Ban HĐND có mối quan hệ hợp tác trao đổi, cung cấp thông tin trong hoạt động. Khi cần thiết phối hợp giám sát, kiểm tra.

Điều 9. Các Ban HĐND hoạt động theo chương trình, kế hoạch định kỳ hàng quý, sáu tháng, năm. Kết quả hoạt động, các kiến nghị sau đợt giám sát báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã.

Các Ban HĐND mỗi quý họp một lần do Trưởng ban chủ trì để đánh giá kết quả hoạt động, thông qua chương trình hoạt động kỳ tiếp theo và phân công các thành viên tham gia thực hiện.

Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND chuẩn bị trình tại kỳ họp phải được thông qua tập thể Ban.

Điều 10. Các thành viên kiêm nhiệm của các Ban HĐND được phân công phụ trách một số công việc cụ thể và báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp Ban. Đồng thời mỗi thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban và các hoạt động của Ban theo chương trình, kế hoạch công tác đã được thống nhất.

Điều 11. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo Điều 6 của Quy chế này, các Ban HĐND còn có nhiệm vụ như sau:

1. Ban Kinh tế - xã hội theo dõi, đôn đốc kiểm tra giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, giải toả đền bù, tài nguyên môi trường.

Theo dõi, đôn đốc kiểm tra giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, y tế, chính sách xã hội, lao động, việc làm.

2. Ban Pháp chế theo dõi, đôn đốc kiểm tra giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc các lĩnh vực nội chính, tranh chấp đất đai và các lĩnh vực khác còn lại.

Chương V **TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Điều 12. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã được tổ chức gồm 06 tổ theo Thông báo số 23/TB-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Thường trực HĐND thị xã; đồng thời là tổ thảo luận tài liệu các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã.

Tổ đại biểu có Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký do tổ bầu, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Tổ trưởng điều hành các phiên họp thảo luận tổ và chủ trì các cuộc họp tổ. Tổ trưởng vắng thì Tổ phó thay.

Điều 13. Tổ đại biểu hoạt động theo điều 112 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã; HĐND-UBND, UBNDTTQVN xã - phường nơi đại biểu trong tổ được bầu để thực hiện nhiệm vụ đại biểu nhân dân.

Điều 14. Tổ đại biểu họp, thảo luận các tài liệu chính của kỳ họp; trước, sau kỳ họp phân công đại biểu tiếp xúc cử tri ở một số địa phương và chuẩn bị ý kiến phát biểu tại kỳ họp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân.

Chương VI

ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 15. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại mục 1 chương IV (từ điều 78 đến điều 103) của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân. Gương mẫu chấp hành chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nghị quyết Hội đồng nhân dân và tích cực tuyên truyền vận động cử tri cùng thực hiện.

Điều 16. Đại biểu Hội đồng nhân dân: vắng mặt họp tổ phải xin phép Tổ trưởng và phải được sự đồng ý; vắng mặt kỳ họp phải xin phép Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã và phải được sự đồng ý. Nêu cao trách nhiệm đóng góp ý kiến tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Điều 17. Trước và sau các kỳ họp Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân phải tiếp xúc cử tri. Cuộc tiếp xúc cử tri cuối năm ngoài việc báo cáo kết quả kỳ họp, Đại biểu Hội đồng nhân dân báo cáo với cử tri về hoạt động trong năm, nhiệm vụ năm tới của mình và của Hội đồng nhân dân. Sau các cuộc tiếp xúc cử tri phải báo cáo kết quả đến Thường trực Hội đồng nhân dân.

Điều 18. Nếu có yêu cầu của cử tri, Đại biểu Hội đồng nhân dân phải có thời gian để tiếp công dân, thu thập ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của cử tri; tiếp nhận, chuyển đơn, đôn đốc, theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri.

Chương VII

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 19. Thường trực HĐND hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND thị xã. Thường trực HĐND phân công trách nhiệm cá nhân phụ trách từng lĩnh vực cụ thể, mỗi thành viên chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND trước Hội đồng nhân dân.

Điều 20. Các cuộc họp tháng, quý của Thường trực HĐND

1. Thường trực HĐND thị xã hàng tháng giao ban một lần từ ngày 25 đến ngày 30 tây, thường trực HĐND thị xã tổ chức họp giao ban với Thường trực HĐND xã – phường 01 quý/ 01 lần để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, quý trước và triển khai nhiệm vụ công tác tháng, quý sau. Khi cần thiết họp đột xuất.